

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ L
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 66/2023/ HS-ST

Ngày: 25-7-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ L**

Thành phần HĐXX sơ thẩm gồm có

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Tạ Liễu

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Hoàng

2. Ông Võ Thanh Đức

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Nga – Thư ký
Tòa án nhân dân thị xã L.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân thị xã L tham gia phiên tòa: Ông Bùi Văn
Đông - Kiểm sát viên.

Trong ngày 25 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã L xét xử sơ
thẩm công khai vụ án hình sự đã thụ lý số 55/2023/TLST-HS ngày 05 tháng 6 năm
2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 60/2023/QĐXX-ST-HS ngày 27 tháng 6
năm 2023 và thông báo thay đổi thời gian mở phiên tòa số 28/TB-HS ngày 10/7/2023
đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Ngọc Ch, sinh năm: 1988 tại Bình Thuận, tên gọi khác: Không

Nơi cư trú: Khu phố 9, phường Phước Hội, thị xã L, tỉnh Bình Thuận;

Nơi ở hiện tại: Khu phố 2, phường Tân Thiện, thị xã L, tỉnh Bình Thuận.

Nghề nghiệp: Tài xế; Trình độ học vấn: 12/12;

Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Phật giáo; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Nguyễn Ngọc Sáng, sinh năm 1964 và bà Phan Thị Tuyết, sinh năm
1965. Ông bà hiện cư trú tại khu phố 9, phường Phước Hội, thị xã L, tỉnh Bình Thuận.

Gia đình có 3 anh, chị, em, bị cáo là con đầu.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 31/01/2023, hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ
công an thị xã LaGi, tỉnh Bình Thuận.

2. Chuyên Phi Lo, sinh năm: 1988 tại Khánh Hòa, tên gọi khác: Không
Nơi cư trú: Tổ dân phố Phú Sơn, phường Cam Phú, tp Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa;

Nơi ở hiện tại: Khu phố 3, phường Tân An, thị xã L, tỉnh Bình Thuận

Nghề nghiệp: thợ cắt tóc; Trình độ học vấn: 02/12;

Dân tộc: Nùng; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Phật giáo; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Chuyên Sư Kỳ (chết) và bà Phạm Thị Mai Hậu (chết)

Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con đầu.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 31/01/2023, hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ công an thị xã LaGi, tỉnh Bình Thuận

3. Bùi Đức Q, sinh năm: 1997 tại Bình Thuận, tên gọi khác: Không

Nơi cư trú: Thôn Đông Hiệp, xã Tân Hà, huyện Hàm Tân, tỉnh Bình Thuận;

Nghề nghiệp: thợ hồ; Trình độ học vấn: 9/12;

Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Bùi Văn Sơn, sinh năm 1971 và bà Võ Thị Hoàn, sinh năm 1974

Bị cáo có 01 em.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 31/01/2023, hiện đang bị tạm giam, tại nhà tạm giữ công an thị xã LaGi, tỉnh Bình Thuận

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như Sau:

Khoảng 21 giờ 20 phút ngày 30/01/2023, tại phòng trọ số 03, nhà trọ Lê Thị Ngâu thuộc khu phố 2, phường Tân Thiện, thị xã L. Công an phường Tân Thiện, thị xã L bắt quả tang Nguyễn Ngọc Ch, Bùi Đức Q và Chuyên Phi Lo có hành vi mua bán trái phép chất ma túy và tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy

Vật chứng thu giữ gồm có:

- 01 bột lửa màu xanh

- 01 cây kéo màu đen

- 01 bộ sử dụng ma túy đá gồm 01 lọ thủy tinh hình vuông, trên lọ thủy tinh có gắn 01 ống thủy tinh cong bên trong có chứa một ít chất dạng rắn, màu nâu và 01 ống hút nước giải khát màu trắng;

- 01 ví da màu đen hiệu Armani, bên trong ví có 770.000đồng, 01 căn cước công dân mang tên Nguyễn Ngọc Ch.

- 01 hộp nhựa hình chữ nhật màu vàng, kích thước (02x04x7,5)cm, bên trong hộp có chứa 01 bọc nilon màu trắng một đầu đã bị cắt, kích thước (03x04)cm, bên trong có chứa 03 đoạn ống nhựa màu trắng được hàn kín hai đầu, kích thước (01x03)cm bên trong chứa tinh thể dạng rắn màu trắng và 01 bọc nilon màu trắng một đầu có nhíp kéo màu trắng viền đỏ, kích thước (2,5x04)cm, bên trong có chứa 03 đoạn ống nhựa màu trắng, được hàn kín hai đầu, bên trong các đoạn ống nhựa đều chứa tinh thể dạng rắn gồm: 01 đoạn ống nhựa kích thước (01x3,5)cm, 01 đoạn ống nhựa kích thước (01x03)cm và 01 đoạn ống nhựa kích thước (1,2x03)cm.

- Thu giữ tại khu vực bếp 01 bọc nilon màu trắng được hàn kín kích thước (1,8x1,8)cm bên trong có chứa chất dạng rắn màu trắng; 01 bọc nilon màu trắng, một đầu đã bị cắt kích thước (03x04)cm, bên trong chứa 3 đoạn ống nhựa màu trắng được hàn kín hai đầu, kích thước (01x03)cm bên trong chứa tinh thể màu trắng dạng rắn và 01 bọc nilon màu trắng, một đầu có nhíp kéo màu trắng viền đỏ, kích thước (2,5x04)cm, bên trong có chứa 3 đoạn ống nhựa màu trắng được hàn kín hai đầu, bên trong ống nhựa đều chứa tinh thể màu trắng dạng rắn gồm: 01 đoạn ống nhựa kích thước (01x3,5)cm, 01 đoạn ống nhựa kích thước (01x03)cm và 01 đoạn ống nhựa kích thước (1,8x1,8)cm bên trong có chứa chất dạng rắn màu trắng.

- 01 điện thoại di động hiệu ACE màu đen, có gắn sim số 0349370725 của Nguyễn Ngọc Ch.

- 01 điện thoại di động hiệu Samsung J7 màu đen, có gắn sim số 0972205434 của Chuyên Phi Lo.

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone 12 Promax màu đen, có gắn sim số 0397593864 của Bùi Đức Q.

Tại kết luận giám định số 114/KL-KTHS ngày 06/02/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Bình Thuận kết luận:

- Mẫu M1 gửi đến giám định có khối lượng 0,0546 gam; là Methamphetamine (mẫu thu giữ trong dụng cụ sử dụng ma túy)

-Mẫu M2 gửi đến giám định có khối lượng là 0,3697 gam là Methamphetamine (mẫu thu giữ của Nguyễn Ngọc Ch)

-Mẫu M3 gửi đến giám định có khối lượng là 0,5261 gam; là Methamphetamine (mẫu thu giữ của Nguyễn Ngọc Ch)

-Mẫu M4 gửi đến giám định có khối lượng là 0,0719 gam là; Heroine (mẫu thu giữ của Nguyễn Ngọc Ch)

- Theo các phiếu xét nghiệm ngày 31/01/2023 của Bệnh viện đa khoa khu vực L thì các bị cáo Nguyễn Ngọc Ch, Chuyên Phi Lo và Bùi Đức Q đều dương tính với ma túy loại Methamphetamine:

Quá trình điều tra các bị cáo khai nhận: Vào khoảng 18 giờ ngày 30/01/2023, Nguyễn Ngọc Ch đến xóm sinh thuộc phường Bình Tân mua của một đối tượng không rõ lai lịch 01 bịch Heroine với giá 100.000đồng và 01 bịch nilon ma túy đã đựng trong 7 ống nhựa với giá 600.000đồng đem về nhà trọ bán kiếm lời. Su khi mua được ma túy, bị cáo đem về phòng trọ số 3 nhà trọ Lê Thị Ngâu và bỏ vào hộp nhựa màu vàng để trên kệ màu xanh sát tường. Su đó bị cáo lấy bịch Heroine ra sử dụng một ít rồi hàn lại để trên kệ bếp. Đến khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày thì Chuyên Phi Lo đến phòng trọ của Ch để tìm bạn gái Ch tên S nhưng không gặp. Trong phòng trọ, Lo thấy có bộ sử dụng ma túy thì hỏi Ch còn ma túy không thì Ch nói Lo lau dụng cụ sử dụng, còn Ch đi lấy tép ma túy cắt ra đổ vào nỏ cho Lo. Lo cầm bộ dụng cụ lên dùng bịch lửa đốt và hút hai hơi xong để xuống nền thì bị cáo Ch cầm lên hút một hơi xong để lại chỗ cũ. Lo lấy 100.000đồng tiền mua ma túy vừa sử dụng trả cho Ch thì Ch lấy cất vào ví da màu đen. Lo tiếp tục hỏi Ch cho bạn Lo đến phòng trọ chơi và sử dụng ma túy thì Ch đồng ý, Lo nhắn tin cho Bùi Đức Q đến phòng trọ của Ch để sử dụng ma túy thì Q đồng ý. Trong lúc chờ Q thì có Nguyễn Phước Khâm là bạn của Ch cũng đến chơi, khoảng 5 phút Su tính từ lúc Khâm đến thì Lo ra cửa đón và dẫn Q vào phòng. Lo chỉ cho Q bộ dụng cụ sử dụng ma túy và kêu Q sử dụng thì Q cầm lên hút một hơi thì hết ma túy trong nỏ. Lúc này Lo nhắn tin cho Q, muốn chơi nữa thì bỏ tiền ra mua thì Q bỏ ra 300.000đồng đưa cho Ch. Ch lấy tiền cất vào ví da rồi lấy tép ma túy đổ vào nỏ, Su đó Ch dùng bịch lửa nấu ma túy trong nỏ xong để xuống nền cho Q. Q cầm lên hút 01 hơi rồi đưa cho Khâm, Khâm hút một hơi thì đưa lại cho Q, Q cầm lấy bộ dụng cụ để xuống nền nhà thì Lo lấy hút một hơi xong để lại xuống nền. Ch cầm lên hút một hơi thì đưa cho Q, Q tiếp tục hút một hơi xong thì để lại xuống nền. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, Công an phường Tân Thiện đến kiểm tra bắt quả tang các bị cáo.

Tại bản cáo trạng số 63/CT-VKSLG-HS ngày 31/5/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã L đã truy tố bị cáo Nguyễn Ngọc Ch về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 và điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Chuyên Phi Lo và Bùi Đức Q về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự ;

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã L giữ quyền công tố luận tội và tranh luận đã phân tích hành vi phạm tội của các bị cáo như Su; các bị cáo Nguyễn Ngọc Ch, Chuyên Phi Lo và Bùi Đức Q là những người có năng lực chịu trách nhiệm hình sự, ý thức được việc mua bán và tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vì động cơ tư lợi các bị cáo đã vi phạm với lỗi cố ý, cụ thể:

Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 30/01/2023, tại phòng trọ số 3, nhà trọ Lê Thị Ngâu thuộc khu phố 2, phường Tân Thiện, thị xã L. Bị cáo Nguyễn Ngọc Ch đã có hành vi hai lần bán ma túy cho bị cáo Chuyên Phi Lo và Bùi Đức Q. Trong đó bị cáo Ch bán cho Lo 100.000đồng và bán cho Q 300.000đồng.

Bị cáo Lo có hành vi rủ rê bị cáo Q, bị cáo Lo còn cung cấp ma túy cho Q và Ch sử dụng, như vậy bị cáo đã cung cấp ma túy cho hai người trở lên.

Bị cáo Q Su khi mua ma túy, đã có hành vi cung cấp ma túy cho Lo, Ch và Khâm sử dụng, cũng thuộc trường hợp cung cấp ma túy cho hai người trở lên.

Bị cáo Ch, ngoài hành vi hai lần bán ma túy còn có hành vi cung cấp dụng cụ để bị cáo để cho Lo, Q tổ chức cho hai người sử dụng ma túy trở lên nên thuộc trường hợp giúp sức cho hai người sử dụng ma túy.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, việc mua bán, tổ chức sử dụng ma túy xâm phạm đến trật tự quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Ma túy là một trong những nguyên nhân làm phát sinh nhiều loại tội phạm khác, làm ảnh hưởng xấu đến tinh thần và sức khỏe người sử dụng do đó Viện kiểm sát nhân dân thị xã L giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo.

Về tình tiết giảm nhẹ: Tại tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Q là bộ đội xuất ngũ, có ông nội là được Nhà nước tặng Huân chương kháng chiến hạng nhì, bị cáo Ch có ông nội là Liệt sỹ.

Về tình tiết tăng nặng: Không .

Từ phân tích trên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã L đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251, điểm b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Bộ luật Hình sự năm 2015 để tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc Ch phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy và tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 để tuyên bố bị cáo Chuyên Phi Lo phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Bộ luật Hình sự năm 2015 để tuyên bố bị cáo Bùi Đức Q phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”

- Về hình phạt, đề nghị xử phạt: bị cáo Nguyễn Ngọc Ch từ 7 năm đến 07 năm 06 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và từ 7 năm đến 07 năm 06 tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù chung cho hai tội từ 14 đến 15 năm tù.

- Phạt bị cáo Chuyên Phi Lo từ 7 năm 06 tháng đến 8 năm tù

- Phạt Bùi Đức Q từ 7 năm đến 07 năm 06 tháng tù.

Phần vật chứng vụ án: Với số tiền 770.000 đồng thu giữa của bị cáo Ch, trong đó có 400.000 đồng là tiền do phạm tội mà có nên đề nghị tịch thu sung công. Số tiền còn lại 370.000 đồng là tiền riêng của bị cáo nên đề nghị HĐXX trả lại cho bị cáo. 01 điện thoại di động hiệu ACE màu đen có gắn sim số 0349370725 của bị cáo Ch; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 12 Promax màu đen có số sim 0397593864 của bị cáo Q; 01 thẻ căn cước công dân mang tên Nguyễn Ngọc Ch. Đây là tài sản của các bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội nên đề nghị HĐXX trả lại cho bị cáo Ch và bị cáo Q.

01 điện thoại di động hiệu Samsung J7 màu đen có gắn số sim 0972505434 của bị cáo Lo, đây là phương tiện để bị cáo dùng vào việc phạm tội nên đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu sung công.

Với những vật chứng còn lại là “*vật cấm tàng trữ, vật không có giá trị sử dụng*” đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 05/6/2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra công an thị xã L và Chi cục thi hành án dân sự thị xã L.

Với người bán ma túy cho bị cáo Ch, hiện không xác định được nên Viện kiểm sát không truy tố.

Tại phiên tòa, các bị cáo đã nhận tội như cáo trạng truy tố và thống nhất với các điều khoản mà Viện kiểm sát viện dẫn trong cáo trạng. Các bị cáo không có ý kiến tranh luận, lời nói Su cùng, các bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như Su:

[1] Về tố tụng:

Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử.

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan công an thị xã L, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã L, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục, quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, không có người nào có ý kiến, hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, Người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, Người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung:

Các bị cáo Nguyễn Ngọc Ch, Chuyên Phi Lo và Bùi Đức Q là những người có năng lực chịu trách nhiệm hình sự, tại phiên tòa, qua tranh tụng các bị cáo đã thừa nhận:

Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 30/01/2023, tại phòng trọ số 3, nhà trọ Lê Thị Ngâu thuộc khu phố 2, phường Tân Thiện, thị xã L. Bị cáo Nguyễn Ngọc Ch đã có hành vi hai lần bán ma túy cho bị cáo Chuyên Phi Lo và Bùi Đức Q. Trong đó bị cáo Ch bán cho Lo 100.000đồng và bán cho Q 300.000đồng. Ngoài ra bị cáo Ch còn có hành vi giúp sức cho bị cáo Q và Lo tổ chức sử dụng ma túy như; cung cấp dụng cụ, là người trực tiếp đổ ma túy và nỏ cho Lo, Su đó đổ ma túy vào nỏ cho Q và dùng bậc lửa nấu ma túy cho Q, Lo và Khâm sử dụng.

Với bị cáo Lo có hành vi rủ rê bị cáo Q, bị cáo còn cung cấp ma túy cho Q và Ch sử dụng. Bị cáo Q Su khi mua ma túy đã có hành vi cung cấp ma túy cho Lo, Ch và Khâm sử dụng.

Việc thừa nhận tội của các bị cáo là phù hợp với các tài liệu chứng cứ có tại hồ sơ vụ án. Lời nhận tội của các bị cáo cũng phù hợp về thời gian, địa điểm, hiện trường nơi xảy ra vụ án cũng như vật chứng đã được thu giữ.

Từ chứng cứ trên cho thấy, Bị cáo Nguyễn Ngọc Ch đã 02 lần thực hiện hành vi bán ma túy, thuộc trường hợp “phạm tội 02 lần trở lên”, nên đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra bị cáo còn hành vi giúp sức cho bị cáo Lo và Q tổ chức cho nhiều người sử dụng ma túy trái phép nên thuộc trường hợp đối với hai người trở lên nên đủ yếu tố cấu thành tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

Với bị cáo Chuyên Phi Lo, đã có hành vi cung cấp ma túy cho Ch và Q sử dụng trái phép nên thuộc trường hợp; đối với hai người trở lên nên đủ yếu tố cấu thành tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

Với bị cáo Trần Đức Q, đã có hành vi cung cấp ma túy cho Lo, Ch và Khâm sử dụng trái phép nên thuộc trường hợp; đối với hai người trở lên nên đủ yếu tố cấu thành tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

[3] Về truy tố của Viện Kiểm sát:

Việc Viện kiểm sát nhân dân thị xã L căn cứ vào hành vi, Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 30/01/2023, tại phòng trọ số 3, nhà trọ Lê Thị Ngâu thuộc khu phố 2, phường Tân Thiện, thị xã L. Bị cáo Nguyễn Ngọc Ch đã có hành vi hai lần bán ma túy cho bị cáo Chuyên Phi Lo và Bùi Đức Q. Trong đó bị cáo Ch bán cho Lo 100.000đồng và bán cho Q 300.000đồng. Ngoài ra bị cáo Ch còn có hành vi giúp sức cho bị cáo Q và Lo tổ chức cho hai người trở lên sử dụng ma túy như; cung cấp dụng cụ, là người trực tiếp đổ ma túy và nỏ cho Lo, Su đổ đổ ma túy vào nỏ cho Q và dùng bậc lửa nấu ma túy cho Q và Lo, Khâm sử dụng. Với bị cáo Lo có hành vi rủ rê bị cáo Q, bị cáo còn cung cấp ma túy cho Q và Ch sử dụng. Bị cáo Q Su khi mua ma túy đã có hành vi cung cấp ma túy cho Lo, Ch và Khâm sử dụng thì bị bắt quả tang để truy tố bị cáo Nguyễn Ngọc Ch về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự. Các bị cáo Chuyên Phi Lo và Bùi Đức Q về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự. Đây là chứng cứ buộc tội đúng người, đúng tội nên HĐXX chấp nhận

[4] Về tính chất vụ án: Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm hại đến chính sách quản lý các chất ma túy của Nhà nước. Ma túy là một trong những chất gây nghiện, có nguy cơ gây ảnh hưởng xấu đến sức khỏe người sử dụng. Ma túy

cũng là nguyên nhân làm phát sinh mâu thuẫn gia đình, là điều kiện dẫn đến các loại tội phạm khác. Chính vì tác hại nghiêm trọng của ma túy mà Nhà nước đã nghiêm cấm các hành vi mua bán, sử dụng trái phép. Với các bị cáo, mặc dù biết được sự nghiêm cấm của pháp luật và sự lên án của xã hội nhưng vì động cơ tư lợi và sử dụng đã bất chấp pháp luật nhằm thỏa mãn lợi ích bản thân. Hành vi phạm tội của các bị cáo đã gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, do đó HĐXX cần xử lý nghiêm để góp phần răn đe giáo dục và phòng ngừa chung.

[5] Về tính đồng phạm: Với vụ án “ Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, đây là vụ án mang tính đồng phạm giản đơn, trong đó bị cáo Lo là người rủ rê, là người cung cấp ma túy cho hai người sử dụng. Bị cáo Q là người cung cấp ma túy cho ba người sử dụng, bị cáo Ch là người giúp sức để các bị cáo cùng nhau hoàn thành tội phạm nên vai trò của các bị cáo là ngang nhau.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo thành khẩn khai báo, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, Điều 51 Bộ luật Hình sự nên Hội đồng xét xử cần giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Bị cáo Q là bộ đội xuất ngũ, có ông nội là được Nhà nước tặng Huân chương kháng chiến hạng nhì, bị cáo Ch có ông nội là Liệt sỹ. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[7] Về tình tiết tăng nặng: Không

[8] Về vật chứng vụ án: Với số tiền 770.000 đồng thu giữa của bị cáo Ch, trong đó có 400.000 đồng là tiền do phạm tội mà có nên tịch thu sung công. Số tiền còn lại 370.000 đồng là tiền riêng của bị cáo nên HĐXX trả lại cho bị cáo. 01 điện thoại di động hiệu ACE màu đen có gắn sim số 0349370725 của bị cáo Ch; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 12 Promax màu đen có số sim 0397593864 của bị cáo Q; 01 thẻ căn cước công dân mang tên Nguyễn Ngọc Ch. Đây là tài sản của các bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội nên HĐXX trả lại cho bị cáo Ch và bị cáo Q.

01 điện thoại di động hiệu Samsung J7 màu đen có gắn số sim 0972505434 của bị cáo Lo , đây là phương tiện để bị cáo dùng vào việc phạm tội nên Hội đồng xét xử tịch thu sung công.

Với những vật chứng còn lại là “*vật cấm tàng trữ, vật không có giá trị sử dụng*” Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 05/6/2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra công an thị xã L và Chi cục thi hành án dân sự thị xã L.

[9] Với người bán ma túy cho bị cáo Ch, hiện không xác định được nên Viện kiểm sát thị xã L không truy tố do đó HĐXX không xét.

[10] Về án phí, các bị cáo phải nộp án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

***Tuyên bố:** Bị cáo Nguyễn Ngọc Ch phạm tội “ Mua bán trái phép chất ma túy và tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”

- Bị cáo Chuyên Phi Lo và bị cáo Bùi Đức Q phạm tội “ Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”

***Căn cứ:** Điều 17, Điều 38, Điều 58, điểm b khoản 2 Điều 251, điểm b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Phạt: Bị cáo Nguyễn Ngọc Ch 7 năm tù về tội “ mua bán trái phép chất ma túy” và 7 năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”

*** Căn cứ:** Điểm a khoản 1 Điều 55 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017. Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo Nguyễn Ngọc Ch phải chấp hành hình phạt tù chung cho hai tội là 14 năm tù (mười bốn năm tù), thời hạn tù được tính từ ngày bị tạm giữ ngày 31/01/2023.

***Căn cứ:** Điều 17, Điều 38, Điều 58, điểm b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017

- Phạt bị cáo Chuyên Phi Lo 07 năm tù (bảy năm), thời hạn tù được tính từ ngày bị tạm giữ ngày 31/01/2023.

***Căn cứ:** Điều 17, Điều 38, Điều 58, điểm b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017

- Phạt bị cáo Bùi Đức Q 07 năm tù (bảy năm), thời hạn tù được tính từ ngày bị tạm giữ ngày 31/01/2023

Căn cứ: Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

***Tuyên:** Tịch thu sung công số tiền 400.000 đồng thu giữ của bị cáo Ch, và 01 điện thoại di động hiệu Samsung J7 màu đen có gắn số sim 0972505434 của bị cáo Lo.

***Tuyên:** Trả lại cho bị cáo Nguyễn Ngọc Ch 370.000 đồng, 01 điện thoại di động hiệu ACE màu đen có gắn sim số 0349370725 và 01 thẻ căn cước công dân mang tên Nguyễn Ngọc Ch. Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 05/6/2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra công an thị xã L và Chi cục thi hành án dân sự thị xã L.

* **Tuyên :** Trả lại cho bị cáo Bùi Đức Q 01 điện thoại di động hiệu Iphone 12 Promax màu đen có số sim 0397593864. Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 05/6/2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra công an thị xã L và Chi cục thi hành án dân sự thị xã L.

* **Tuyên:** Tịch thu tiêu hủy những vật chứng vụ án còn lại theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 05/6/2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã L và Chi cục thi hành án dân sự thị xã L.

***Căn cứ:** Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điểm a khoản 1, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, bị cáo mỗi người phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai, báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

*** Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND thị xã L, CA thị xã L;
- CQTHAHS CA tỉnh Bình Thuận
- Nhà tạm giữ CA thị xã L
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ;
- Chi cục THADS L;
- UBND địa phương nơi các bị cáo cư trú

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Tạ Liễu

